

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 3 năm 2022

Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

- Thời gian: **08 giờ 00 phút ngày 16/4/2022**
- Địa điểm: Hội trường Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ
Số 36 Ông Ích Đường, Quận Cẩm lệ, Thành phố Đà Nẵng.
- Thành phần tham dự: Theo danh sách cổ đông chốt ngày 21/3/2022.

Nội dung chính của buổi họp:

1. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
3. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021;
5. Báo cáo thẩm tra của Ban kiểm soát;
6. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;
7. Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027;
8. Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;
9. Các vấn đề khác.

Tài liệu phục vụ Đại hội: Quý Cổ đông có thể nhận tại Văn phòng Tổng Công ty – Số 36 Ông Ích Đường, quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng hoặc tải tại trang web của Tổng Công ty theo địa chỉ: www.hoatho.com.vn từ ngày 26 tháng 03 năm 2022.

Để tạo điều kiện thuận tiện cho Ban tổ chức, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự họp **trước ngày 8 tháng 04 năm 2022** qua điện thoại: **0236.3673770; Fax: 0236.3846216;** Email: landtc@hoatho.com.vn hoặc gửi văn bản về địa chỉ số 36 Ông Ích Đường, Quận Cẩm lệ, TP Đà Nẵng theo đường bưu điện.

Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp phải mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy chứng minh nhân dân.
- Giấy ủy quyền có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền (nếu là người được ủy quyền).

Mọi thông tin khác vui lòng liên hệ: Bà Đặng Thị Cẩm Lan – Thư ký HĐQT (SĐT: 0236.3673770).

Thông báo này thay cho giấy mời.

Trân trọng thông báo và kính mời quý Cổ đông tham dự!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Trí

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

- **Thời gian:** 8h00, Thứ bảy ngày 16 tháng 4 năm 2022
- **Địa điểm:** Hội trường Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
(36 Ông Ích Đường, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng)

NỘI DUNG		Thời gian
1. Thủ tục khai mạc		
* Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết	Ban tổ chức	8h00 – 8h15
* Tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự		
* Thông qua quy chế tổ chức cuộc họp (có biểu quyết)	Ban tổ chức	8h15– 8h20
* Báo cáo kết quả thăm tra tư cách cổ đông	Ban thăm tra tư cách cổ đông	8h20 – 8h25
* Giới thiệu Chủ tọa và Thư ký cuộc họp.		
* Thông qua chương trình họp		
* Mời Chủ tọa và Thư ký lên làm việc	Ban tổ chức	8h25 – 8h35
2. Phần nội dung họp		
* Trình bày Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	Thành viên Ban điều hành	8h35 – 8h50
* Trình bày: - Tóm tắt báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán; - Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về phân phối lợi nhuận, phát hành cổ phiếu chia cổ tức, thù lao HĐQT và BKS, chuyển sản giao dịch chứng khoán HTG và thông báo lại tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Thành viên Ban điều hành	8h50 - 9h05
* Trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, định hướng kế hoạch hoạt động năm 2022	Thành viên HĐQT	9h05 – 9h20
* Trình bày báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2021 của Ban kiểm soát	Trưởng Ban kiểm soát	9h20 – 9h40
* Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022-2027 (có biểu quyết)	Ban tổ chức	9h40 – 9h45
* Bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027. - Thông qua quy chế bầu cử (có biểu quyết). - Thông qua danh sách ứng cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027. - Bỏ phiếu.	Ban kiểm phiếu	9h45 – 10h00
3. Phân thảo luận đóng góp ý kiến của các cổ đông và giải đáp ý kiến	Chủ tọa Đại hội	10h00 – 10h30
4. Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022-2027	Ban kiểm phiếu	10h30 – 10h40
5. Đại hội nghỉ giải lao (10 phút)		10h40 – 10h50
6. Công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT và trưởng BKS (Sau khi HĐQT và BKS họp bầu) - HĐQT và BKS nhiệm kỳ mới ra mắt đại hội.	Ban tổ chức	10h50 – 11h00
7. Phát biểu chỉ đạo của Lãnh đạo Tập đoàn Dệt May Việt nam	Đại diện Lãnh đạo Tập đoàn	11h00 – 11h15
8. Chủ tọa lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông để thông qua các nội dung văn kiện và các nội dung trình Đại hội	Chủ tọa Đại hội	11h15 – 11h20
9. Trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội - Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội Chủ tọa Đại hội	11h20 – 11h30
10. Bế mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội	11h30

Ban Tổ chức

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2021 là năm để lại dấu ấn với sự tàn phá khủng khiếp của đại dịch Covid-19 trên toàn cầu, gây ra những tổn thất hết sức nặng nề về người và tài sản. Ngành Dệt May Việt Nam nói chung và Tổng Công ty chúng ta nói riêng cũng không nằm ngoài những tác động tiêu cực của dịch bệnh, hoạt động sản xuất kinh doanh phải diễn ra trong các điều kiện hết sức nghiêm ngặt và chưa từng có tiền lệ để đảm bảo các yêu cầu phòng chống dịch bệnh, một số đơn vị phải tổ chức sản xuất “3 tại chỗ” để kịp đáp ứng tiến độ các đơn hàng. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Tập đoàn Dệt May Việt nam, sự quyết tâm của Ban Lãnh đạo và sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, Tổng Công ty chúng ta đã hoàn thành toàn diện mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2021 so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên:

- Doanh thu đạt 3,863 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2020, đạt 111% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao năm 2021. (Doanh thu Công ty mẹ đạt 3,511 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2020). Trong đó:
 - + Doanh thu ngành may xuất khẩu đạt: 2,645 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2020.
 - + Thời trang đạt 60 tỷ đồng, bằng 93% so với năm 2020.
 - + Doanh thu ngành sợi đạt 1,127 tỷ đồng, tăng 36% so với năm 2020.
 - + Doanh thu khác: 31 tỷ đồng.
- Kim ngạch xuất khẩu đạt 224 triệu USD, tăng 20% so với năm 2020, đạt 109% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao năm 2021. Trong đó:
 - + Thị trường Mỹ 43%.
 - + Thị trường châu Âu 13%.
 - + Thị trường châu Á 27% (trong đó Nhật Bản 22%).
 - + Thị trường khác 17%.
- Sản phẩm chủ yếu:
 - + Sợi các loại: 16.388 tấn.
 - + May các loại: 24,4 triệu sản phẩm.
- Lợi nhuận hợp nhất đạt 221,4 tỷ đồng, tăng 216% so với năm 2020, đạt 295% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao năm 2021.

- Lợi nhuận riêng đạt 183 tỷ đồng, tăng 184% so với năm 2020, đạt 262% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao năm 2021.
- Thu nhập bình quân: 8,8 triệu đồng/người/tháng, tăng 19% so với năm 2020.
- Khấu hao năm 2021 đạt 129,7 tỷ đồng, bằng 90% so với năm 2020.
- Nộp ngân sách hợp nhất đạt: 101 tỷ đồng, tăng 18% so với năm 2020.
- Cổ tức dự kiến: 37% /vốn điều lệ (Trong đó: chi bằng tiền: 10%, chi bằng cổ phiếu: 27%).

❖ Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính 2021:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị đủ năng lực, kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính. Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 đã được hoàn tất mà không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các mặt hoạt động của Tổng Công ty:

- Về công tác quản trị doanh nghiệp, Tổng Công ty luôn tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ trong quá trình hoạt động, nghiêm túc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã ban hành.
- Công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai nghiêm túc, hiệu quả, đảm bảo an toàn trong công tác phòng chống dịch và duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động của Tổng Công ty.
- Công tác thị trường được triển khai thực hiện tốt cho cả hai ngành sợi và may. Ngành May đã mở ra được thị trường mới, kết nối được khách hàng mới và được khách hàng đánh giá rất cao. Ngành Sợi linh hoạt và nhạy bén tận dụng được những thuận lợi của thị trường, triển khai sản xuất và bán hàng hiệu quả, lợi nhuận ngành Sợi tăng đột biến trong năm 2021.
- Hầu hết các nhà máy đều tuân thủ nghiêm các quy trình sản xuất và quản lý chất lượng của Tổng Công ty đã ban hành, một số nhà máy thực hiện rất tốt về chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng, hàng tháng đều được khối kinh doanh tổ chức đánh giá hết sức nghiêm túc và thường xuyên duy trì việc đánh giá định kỳ đã mang lại hiệu quả thiết thực trong việc nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và các nhà máy luôn chủ động cải thiện tốt hơn. Năng suất lao động tại các nhà máy tăng khá cao so với cùng kỳ.
- Mặc dù hết sức khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh, tuy nhiên, để tiếp tục nâng cao năng suất, sản lượng và chất lượng các sản phẩm sợi và may, Tổng Công ty đã tiếp tục tập trung đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị, cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng chiến lược kinh doanh gắn

với chuyển đổi số của Tổng Công ty giai đoạn 2021– 2030, tổng mức đầu tư năm 2021 khoản 135 tỷ đồng.

- Trong năm, để bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý và hoàn thiện bộ máy tổ chức của các đơn vị, Tổng Giám Đốc đã quyết định bổ nhiệm mới Giám Đốc Nhà Máy May Hòa Thọ 1, Giám Đốc Nhà máy May Hòa Thọ Triệu Phong, 2 Phó Giám Đốc may 1 và veston, thực hiện thủ tục bổ nhiệm lại 34 cán bộ trước đây chưa có thời hạn.

- Thực hiện giãn cách bởi dịch bệnh covid-19, công tác đào tạo trong năm 2021 bị ảnh hưởng nhưng Tổng Công ty vẫn tổ chức cho 320 người với các lớp học nội bộ và các đơn vị đào tạo bên ngoài với tổng kinh phí hơn 50 triệu đồng, đặc biệt tham gia lớp đào tạo cán bộ quản lý cấp trung do tập đoàn tổ chức với 64 học viên tham gia.

- Thực hiện chi trả lương và các khoản bổ sung đầy đủ, đúng hạn cho người lao động. Tất cả các đơn vị đã nộp đủ bảo hiểm xã hội và đúng thời gian quy định cho CBCNV với tổng số tiền gần 140 tỷ đồng.

- Công tác tài chính thực hiện tốt, đảm bảo cân đối dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và phòng chống dịch, đảm bảo thực hiện nhanh chóng kịp thời các khoản hỗ trợ cho người lao động.

- Tổng Công ty luôn tích cực triển khai thực hiện và ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động của các phòng ban, đơn vị và chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để thực hiện công tác số hóa, chuyển đổi số đáp ứng nhu cầu phát triển của Tổng Công ty trong thời gian đến.

- Tổng Công ty và Công đoàn luôn phối hợp chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, tạo được sự đoàn kết, đồng lòng của người lao động trong sản xuất kinh doanh và phòng chống dịch bệnh. Từ những chính sách quan tâm, chăm lo đó, người lao động luôn yên tâm gắn bó và đồng hành với Tổng Công ty và các đơn vị. Tổng Công ty đã giữ vững được nguồn lao động để thực hiện các mục tiêu trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

- Tích cực làm việc với đơn vị Tư vấn E&Y xây dựng chiến lược kinh doanh gắn với chuyển đổi số của Tổng Công ty giai đoạn 2021 – 2030 và dự kiến hoàn thiện trong Quý I/2022 để triển khai thực hiện hiệu quả theo định hướng phát triển của Tổng Công ty.

- Công tác môi trường, PCCC, PCBL, an ninh trật tự, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm luôn được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo cảnh quan môi trường sạch, đẹp và đảm bảo an toàn hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

- Trong năm 2021, Tổng Công ty tiếp tục được công nhận danh hiệu Doanh nghiệp vì người lao động, Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín, Doanh nghiệp ưu tiên về

hải quan và đạt hầu hết các cuộc đánh giá TNXH của khách hàng, đặc biệt là đánh giá an ninh của Hải quan Hoa Kỳ đạt kết quả toàn diện.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH NĂM 2022:

- Thị trường dệt may phục hồi, nguồn hàng may mặc dồi dào, tạo điều kiện cho các đơn vị tổ chức sản xuất hiệu quả. Tuy nhiên, khủng hoảng Nga- Ukraine leo thang, tình hình kinh tế, chính trị của Thế giới diễn biến phức tạp, khó lường. Tỷ lệ lạm phát tại Mỹ và một số nước tại Châu Âu tăng cao, đây là những quốc lớn, chi phối hoạt động thương mại, thị trường tài chính toàn cầu. Giá nhiên liệu, nguyên liệu cho ngành dệt may tăng trong khi giá mua sản phẩm từ các đối tác tăng rất chậm hoặc không tăng. Khủng hoảng logistic và giá cước vận chuyển dự kiến vẫn tiếp tục kéo dài, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Trong tình hình xung đột Nga-Ukraine và dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, rủi ro kép từ 2 vấn đề này sẽ dẫn đến nhiều khó khăn, thách thức cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty trong năm 2022.

II. CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

- Doanh thu: 4.200 tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2021. Trong đó:
 - + Ngành May: 3.050 tỷ đồng, tăng 15% so với 2021.
 - + Ngành Sợi: 1.150 tỷ đồng, tăng 2% so với 2021.
- Kim ngạch xuất khẩu: 230 triệu USD, tăng 3% so với 2021.
- Lợi nhuận riêng trước thuế: 200 tỷ đồng, tăng 11 % so với 2021.
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 216 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: tăng 5%-10% so với năm 2021.
- Cổ tức: 20%.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác quản trị:

- Tập trung xây dựng hoàn thiện chiến lược kinh doanh gắn với chuyển đổi số của Tổng Công ty giai đoạn 2021-2030 để có định hướng phát triển Tổng Công ty hiệu quả và bền vững.
- Tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo thực chất của các thành viên Hội đồng quản trị, xây dựng hệ thống quản trị trung tâm ở trình độ cao, phù hợp với tốc độ tăng trưởng của Tổng Công ty

- Quy hoạch phát triển khu vực 36 Ông Ích Đường giai đoạn 2022-2025 và 2025-2030 và phát triển các ngành nghề thương mại dịch vụ phù hợp với định hướng phát triển chung của thành phố Đà Nẵng.
- Bổ sung một số ngành nghề kinh doanh sau để đáp ứng nhu cầu mở rộng và phát triển hoạt động của Tổng Công ty:
 - + Mã ngành 1311: Sản xuất sợi. Chi tiết: Sản xuất bông, xơ, sợi
 - + Mã ngành 1410: May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú). Chi tiết: Sản xuất sản phẩm may mặc.
 - + Mã ngành 4641: Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: mua bán vải, mua bán sản phẩm may mặc.
 - + Mã ngành 5229: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Dịch vụ Logistics (Theo Điều 3 Nghị định 163/2017/NĐ-CP Quy định về kinh doanh dịch vụ logistics); Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Hoạt động của các đại lý vận chuyển hàng hóa đường biển, đường sắt, đường bộ, đường hàng không trong và ngoài nước.
 - + Mã ngành 6209: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính. Chi tiết: phát triển phần mềm ứng dụng, dịch vụ hỗ trợ và giới thiệu chương trình ứng dụng, khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.

2. Công tác thị trường:

- Tập trung thực hiện tốt công tác tìm kiếm khai thác thị trường, tận dụng tối đa các cơ hội và không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng để nâng cao khả năng cạnh tranh, cơ cấu lại danh mục mặt hàng, khách hàng và đi vào sản xuất mặt hàng có giá trị gia tăng cao để nâng cao hơn nữa hiệu quả cho cả hai ngành sợi và may.
- Thường xuyên cập nhật tình hình thị trường và xây dựng các phương án dự phòng để ứng phó kịp thời với những biến động của thị trường do tác động của tình hình an ninh chính trị trên Thế giới.
- Chú trọng phát triển thị trường thời trang nội địa của Tổng Công ty, đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử để mở rộng và có những bước phát triển đột phá cho ngành thời trang nội địa của Tổng Công ty.

3. Công tác sản xuất:

- Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện tốt và triệt để việc chuẩn hóa hệ thống sản xuất, hệ thống quản lý chất lượng, dịch vụ chăm sóc khách hàng theo các quy trình, tiêu chuẩn đã ban hành, không ngừng xây dựng và hoàn thiện các nhà máy đạt

chuẩn tiên tiến, hướng đến tiêu chuẩn nhà máy thông minh và sản xuất xanh cho cả hai ngành sợi và may.

4. Công tác đầu tư phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin:

- Tập trung thực hiện hiệu quả các dự án đầu tư đảm bảo đúng tiến độ đề ra, đặc biệt là các dự án đầu tư chiều sâu bổ sung máy móc thiết bị đảm bảo nhu cầu sản xuất của các nhà máy theo hướng tiếp cận công nghệ tiên tiến hiện đại hơn, tăng tỷ lệ tự động hóa khâu cắt và đóng gói, việc đầu tư phải đảm bảo khai thác hết năng lực, tránh lãng phí và mang lại hiệu quả tốt nhất.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác số hóa và ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong các mặt hoạt động của Tổng Công ty, tạo nền tảng vững chắc để thực hiện chiến lược chuyển đổi số của Tổng Công ty giai đoạn 2022-2025.

5. Công tác quản trị nguồn nhân lực

- Tiếp tục tập trung cho công tác nguồn nhân lực của Tổng Công ty, chú trọng hơn nữa công tác đào tạo, tuyển dụng và quy hoạch nguồn cán bộ kế cận để bổ sung đội ngũ cán bộ nhân viên đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

- Thường xuyên quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, duy trì các chương trình phúc lợi và đảm bảo chế độ chính sách cho người lao động để thu hút và giữ được nguồn lao động chất lượng và phù hợp với văn hóa doanh nghiệp của Tổng Công ty.

6. Công tác tài chính

- Giám sát chặt chẽ diễn biến tỷ giá, lãi suất để có phương án xử lý linh hoạt, hiệu quả các vấn đề liên quan đến tỷ giá và đồng tiền xuất khẩu để đảm bảo an toàn tài chính của Tổng Công ty.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình thu hồi công nợ, tồn kho, cân đối dòng tiền đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đáp ứng nhu cầu đầu tư của Tổng Công ty trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

7. Công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, tăng cường hoạt động kiểm toán nội bộ nhằm ngăn ngừa và hạn chế thấp nhất rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và các đơn vị.

8. Công tác phòng chống dịch bệnh:

- Tiếp tục tập trung thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh để hạn chế thấp nhất số lượng ca nhiễm, đảm bảo hoạt động sản xuất không bị gián đoạn bởi dịch bệnh.

- Thực hiện chế độ bồi dưỡng sức khỏe sau nhiễm Covid để phục hồi sức khỏe cho người lao động, duy trì ổn định sản xuất và tăng năng suất lao động.

9. Công tác khác:

- Triển khai phát động phong trào thi đua và tổ chức thực hiện tốt nhất để nâng cao năng suất, hiệu quả và thu nhập cho người lao động, tạo động lực và khí thế trong những ngày đầu, tháng đầu của năm 2022 với chủ đề “ Chống dịch tốt - Sản xuất giỏi – Hiệu quả cao”, tạo tiền đề quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2022.
- Tiếp tục thực hiện tốt công tác môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động để đảm bảo an toàn, hiệu quả trong công tác sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, hướng đến môi trường xanh, sản xuất xanh toàn hệ thống.
- Tiếp tục xây dựng, phát huy và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp đến từng cán bộ công nhân viên để xây dựng nền tảng văn hóa doanh nghiệp vững chắc và hội nhập với văn hóa toàn cầu.

KẾT LUẬN CHUNG

Với những biến động, đầy khó khăn của nền kinh tế trong nước và thế giới trong năm qua do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và đặc biệt là tình hình an ninh, xung đột chính trị trên Thế giới, Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ xác định đây vẫn là giai đoạn hết sức khó khăn của ngành dệt may nói chung và Tổng Công ty nói riêng. Tuy nhiên, với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, sự ủng hộ của các cổ đông và sự đoàn kết trên dưới một lòng của đội ngũ CBCNV, Ban lãnh đạo Tổng công ty sẽ quyết tâm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu năm 2022, xây dựng Tổng Công ty ngày càng lớn mạnh, đáp ứng sự tin tưởng của quý cổ đông và CBCNV.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét cho ý kiến và quyết định các mục tiêu phát triển của Tổng Công ty như đã trình bày trên.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Trị

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2021 (Báo cáo hợp nhất)
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BỞI CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN KPMG

I.A BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

ĐVT: triệu đồng

TT	TÀI SẢN	31/12/2021	31/12/2020
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	1,605,615	963,187
1	Tiền và tương đương tiền	58,586	44,218
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	119,955	24,358
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	528,809	343,222
4	Hàng tồn kho	857,148	514,037
5	Tài sản ngắn hạn khác	41,117	37,352
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	735,149	788,050
1	Các khoản phải thu dài hạn	3,959	1,165
2	TSCĐ	687,207	742,007
	- Tài sản cố định hữu hình	670,990	736,530
	- Tài sản cố định vô hình	1,865	1,296
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	14,352	4,181
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	16,439	14,874
4	Tài sản dài hạn khác	27,544	29,934
5	Lợi thế thương mại		70
III	TỔNG TÀI SẢN	2,340,764	1,751,237

TT	NGUỒN VỐN	31/12/2021	31/12/2020
IV	NỢ PHẢI TRẢ	1,686,966	1,273,247
1	Nợ ngắn hạn	1,374,869	946,954
2	Nợ dài hạn	312,097	326,293
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	653,798	477,990
1	Vốn chủ sở hữu	613,036	450,285
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	236,250	225,000
	- Thặng dư vốn cổ phần		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0
	- Quỹ đầu tư và phát triển	140,963	131,582
	- Quỹ dự phòng tài chính	1,176	
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	234,647	93,703
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
	- Nguồn kinh phí	0	0
	- Nguồn kinh phí đã hình thành thành TSCĐ		
3	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	40,762	27,705
VII	TỔNG NGUỒN VỐN	2,340,764	1,751,237

II.A KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:(Áp dụng với các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, dịch vụ)

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3,863,898
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	389
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3,863,509
4	Giá vốn hàng bán	3,419,667
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	443,842
6	Doanh thu hoạt động tài chính	38,135
7	Chi phí tài chính	27,502
8	Lãi/lỗ được chia từ Cty liên kết	2,867
9	Chi phí bán hàng	118,787
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	120,010
11	LN thuần từ hoạt động kinh doanh	218,545
12	Thu nhập khác	4,495
13	Chi phí khác	1,611
14	Lợi nhuận khác	2,884
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	221,429
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp	19,977
17	Lợi nhuận sau thuế	201,452
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	7,894

III Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	"	31%	45%
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	"	69%	55%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	"	72%	73%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	"	28%	27%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh	"	0.54	0.47
	- Khả năng thanh toán hiện hành	"	1.17	1.02
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất LNST/ Tổng tài sản	"	9.85%	3.53%
	- Tỷ suất LNST/ doanh thu thuần	"	5.21%	1.91%
	- Tỷ suất LNST/ nguồn vốn chủ sở hữu	"	35.60%	12.97%

Số: /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 4 năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
 - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
 - Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Tổng công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ;
 - Căn cứ quy chế tài chính của Tổng công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ được ban hành tại Quyết định số 948/QĐ-HĐQT ngày 31/12/2021;
 - Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ niên độ tài chính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG;

Hội đồng quản trị Tổng Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty xem xét, phê duyệt một số nội dung sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận:

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty niên độ tài chính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG:

* Vốn điều lệ đến ngày 31/12/2021:	236.250.000.000 đồng
* Doanh thu thuần năm 2021 (báo cáo kiểm toán riêng):	3.516.404.342.336 đồng
* Tổng lợi nhuận (P) kế toán trước thuế TNDN:	183.072.366.150 đồng
* Thuế thu nhập DN hiện hành:	19.083.379.960 đồng
* Lợi nhuận không được phân phối:	0 đồng

• Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

STT	Trích yếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021	163.988.986.190	
2	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 được phân phối:	131.988.986.190	
	* Tỷ lệ cổ tức/ Vốn điều lệ	87.412.500.000	37%VĐL, trong đó 10% bằng tiền và 27% bằng cổ phiếu
	* Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất	34.722.323.621	21,17% LNST
	* Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	3.704.162.569	2,62% LNST
	* Trích quỹ khen thưởng ban điều hành	500.000.000	0,3% LNST
	* Trích quỹ khen thưởng ban điều hành vượt kế hoạch lợi nhuận được giao (5% vượt kế hoạch)	5.650.000.000	3,45% LNST
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối để đầu tư	32.000.000.000	

II. Phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức cho cổ đông:

1. Mục đích phát hành:

Nhằm tăng vốn điều lệ để tái cơ cấu lại nguồn vốn hiện nay của Tổng Công ty; gia tăng tiềm lực tài chính, giảm chi phí lãi vay; đảm bảo nguồn vốn đầu tư bổ sung máy móc thiết bị phục vụ sản xuất.

2. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ
- Mã cổ phiếu: HTG
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ thực góp trước khi phát hành: 236.250.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước đợt phát hành: 23.625.000.CP
- Số lượng cổ phiếu phát hành mới dự kiến: 6.378.750 CP
- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 63.787.500.000 đồng.
- Nguồn chi trả: Căn cứ vào Bảng cân đối kế toán tại Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2021 của Công ty, nguồn vốn để phát hành dựa trên lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm 2021 và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 300.037.500.000 đồng.
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Tỷ lệ phân phối: 100/27 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 27 cổ phiếu mới).
- Thời điểm phát hành: Sau khi báo cáo về đợt phát hành với UBCKNN
- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh:
 - + Cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - + Phần cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) của mỗi cổ đông được hủy bỏ.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 359 cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ. Theo tỷ lệ thực hiện quyền: cổ đông A sẽ được nhận: 96,93 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống, cổ đông A sẽ nhận được 96 cổ phiếu mới. Phần lẻ 0,93 sẽ được hủy bỏ.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có ý kiến chấp thuận.
- Tổ chức thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc phát hành tăng vốn theo qui định hiện hành, sửa đổi điều khoản về Vốn điều lệ Công ty tương ứng với số vốn tăng thêm sau đợt phát hành trong Điều lệ Công ty, đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở kế hoạch đầu tư, lưu ký cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt phát hành.

III. Về quyết toán thù lao năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

1. Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021:

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021, các ủy viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được hưởng như sau:

*** Lương và thù lao HĐQT, Ban kiểm soát:**

STT	Đối tượng	Mức thù lao hàng tháng	Số tiền (đồng)
01	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	80.000.000 -100.000.000 /tháng	960.000.000 – 1.200.000.000
02	Thành viên HĐQT	5.000.000 đ*12 tháng *4 người	240.000.000
03	Thành viên HĐQT chuyên trách	20.000.000 đ*12 tháng * 1 người	240.000.000
04	Trưởng BKS chuyên trách	25.000.000đ*12 tháng *1 người	300.000.000
05	Thành viên Ban kiểm soát	3.000.000đ*12 tháng *2 người	72.000.000
	Tổng mức thù lao năm 2021 đảm bảo không vượt quá:		2.052.000.000

*** Quyết toán số tiền thực chi:**

STT	Đối tượng	Mức thù lao hàng tháng	Số tiền (đồng)
01	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	90.000.000*12 tháng *1 người	1.080.000.000
02	Thành viên HĐQT	5.000.000 đ*12 tháng *4 người	240.000.000
03	Thành viên HĐQT chuyên trách	20.000.000 đ*12 tháng * 1 người	240.000.000
04	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	20.442.564 đ*12 tháng *1 người	245.310.768
05	Thành viên Ban kiểm soát	3.000.000đ*12 tháng *2 người	72.000.000
	Tổng mức thù lao năm 2021		1.877.310.768

2. Mức lương, thù lao đề nghị chi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

STT	Đối tượng	Mức thù lao hàng tháng	Số tiền (đồng)
01	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	80.000.000 -100.000.000 /tháng	960.000.000 – 1.200.000.000
02	Thành viên HĐQT	5.000.000 đ*12 tháng *3 người	180.000.000
03	Thành viên HĐQT chuyên trách	20.000.000 đ*12 tháng * 1 người	240.000.000
04	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	25.000.000đ*12 tháng *1 người	300.000.000
05	Thành viên Ban kiểm soát	3.000.000đ*12 tháng *2 người	72.000.000
	Tổng mức thù lao năm 2022 đảm bảo không vượt quá		1.992.000.000

Mức chi lương và thù lao trên chưa bao gồm thuế TNCN, các khoản bổ sung tiền lương theo quy định của Tổng Công ty. Tổng Công ty sẽ chi trả phần thuế TNCN phát sinh.

IV. Về việc chuyển sàn giao dịch chứng khoán:

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ là công ty cổ phần đại chúng, đang có cổ phiếu được đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM).

Hiện nay, nhằm hoàn thiện hệ thống quản trị, nâng cao năng lực quản trị Tổng Công ty, nâng cao uy tín và gia tăng giá trị thị trường của Doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận kênh huy động vốn dài hạn và tạo tính thanh khoản cho cổ phiếu của Tổng Công ty. Sau khi xem xét quy định tại Điều 109, Nghị định Số 155/2020/NĐ-CP quy định về một số điều của Luật chứng khoán và quy chế niêm yết do Sở giao dịch TP.HCM ban hành, Tổng Công ty đáp ứng được một số điều kiện được niêm yết trên sàn chứng khoán HOSE do sàn chứng khoán này đưa ra, cụ thể các tiêu chí sau:

Tiêu chí	Điều kiện
1. Vốn điều lệ	Từ 120 tỷ đồng trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán
2. Thời gian hoạt động	Có ít nhất 2 năm hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần tính đến thời điểm đăng ký niêm yết.
3. Cơ cấu cổ đông	Tối thiểu 20% cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty do ít nhất 300 cổ đông không phải cổ đông lớn nắm giữ.
4. Hiệu quả kinh doanh	- Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm gần nhất tối thiểu là 5%;

DỰ THẢO

	- Không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên 1 năm; - Không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký niêm yết; - Tuân thủ các quy định của pháp luật về kế toán báo cáo tài chính.
5. Cam kết nắm giữ cổ phần	Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, giám đốc (tổng giám đốc), phó giám đốc (phó tổng giám đốc) và kế toán trưởng của công ty; cổ đông lớn là người có liên quan với thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, giám đốc (tổng giám đốc), phó giám đốc (phó tổng giám đốc) và kế toán trưởng của công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian sáu tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian sáu tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ.
6. Thủ tục niêm yết	Có hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu hợp lệ theo quy định.
7. Quy chế về quản trị công ty	Thành viên HĐQT từ 3-11 người, 1/3 thành viên độc lập. Thành viên BKS ít nhất 3 -5 người
8. Quy định về Điều lệ	Tuân thủ theo DL mẫu
9. Báo cáo tài chính (Hợp nhất/ Riêng)	Tổ chức kiểm toán được UBCKNN chấp thuận
10. Báo cáo tài chính	Không có ngoại trừ trọng yếu
11. Công ty, người đại diện theo pháp luật của công ty	Không bị xử lý vi phạm trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm đăng ký niêm yết do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về CK và TTCK
12. Hồ sơ tư vấn niêm yết	Có công ty chứng khoán tư vấn

Phương án tổ chức thực hiện:

- Thuê tổ chức tư vấn để thực hiện tư vấn niêm yết. Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.
- Thời gian thực hiện: 60 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền và giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc chuyển sàn niêm yết cổ phiếu từ Upcom sang sàn Hose theo qui định hiện hành.

V. Về việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu Tổng Công ty:

Thực hiện hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán nhà nước, hiện nay, theo danh mục ngành nghề đăng ký kinh doanh của Tổng Công ty có đăng ký kinh doanh ngành nghề “*Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, mã ngành 4719*” và ngành “*Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh, mã ngành 4722*”, đây là các ngành nghề quy định tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài là 0%. Do đó, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận chủ trương để Tổng Công ty thực hiện thủ tục thông báo điều chỉnh tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đối với nhà đầu tư nước ngoài từ 50% xuống còn 0% theo quy định của Luật Chứng khoán hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Trí

TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỔNG Cty CP DỆT MAY HÒA THỌ **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số: /BC-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021,
ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC NĂM 2022 VÀ NHIỆM KỲ 2022-2027

I. Danh sách Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 – 2022 gồm có:

1. Ông Nguyễn Đức Trí - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Ông Lê Quốc Ân – Thành viên HĐQT.
3. Ông Phạm Văn Tân – Thành viên HĐQT.
4. Ông Nguyễn Văn Hải – Thành viên HĐQT.
5. Bà Trần Tường Anh – Thành viên HĐQT.
6. Ông Nguyễn Ngọc Bình – Thành viên HĐQT.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các phiên họp: 04 phiên họp
2. Xin ý kiến bằng văn bản: 25 lần
3. Các hoạt động chính:
 - Chỉ đạo, tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
 - Chỉ đạo triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021.
 - Chỉ đạo Ban điều hành triển khai phòng chống dịch bệnh Covid-19.
 - Chỉ đạo triển khai các dự án đầu tư xây dựng và đầu tư chiều sâu bổ sung máy móc thiết bị cho các đơn vị ngành May và Sợi.
 - Chỉ đạo các bộ phận có liên quan thực hiện bổ sung, chỉnh sửa Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty, quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, quy chế hoạt động của Ban kiểm soát để phù hợp với quy định mới của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Điều lệ mẫu trình Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty xem xét phê duyệt.
 - Các Nghị quyết của HĐQT đã được ban hành đúng thẩm quyền, đúng quy định theo Điều lệ Tổng Công ty, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế hoạt động và hỗ trợ tích cực cho cơ quan điều hành trong việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Tổng Công ty.
 - Ngoài các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo chuyên đề hoặc theo văn bản trình của cơ quan điều hành, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi, phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh. Trong các phiên họp, số lượng thành viên tham gia họp đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty, các phiên họp đều có mời Trưởng ban kiểm soát tham gia theo quy định.
 - Năm 2021, HĐQT đã tổ chức và xin ý kiến biểu quyết bằng bản thảo của các thành viên HĐQT để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền nhằm tăng cường công tác quản trị, bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.
 - Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện thông qua hoạt động kiểm soát của Ban kiểm soát nội bộ Tổng Công ty. Sau giám sát Hội đồng quản trị đã có

văn bản yêu cầu Tổng giám đốc thực hiện ngay một số giải pháp nhằm khắc phục các tồn tại, đẩy mạnh sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh doanh của các đơn vị thành viên.

III. Định hướng và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022:

- Tổ chức xây dựng hoàn thiện chiến lược sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty giai đoạn 2022 – 2030 gắn với chiến lược chuyển đổi số để đáp ứng với sự phát triển của thời đại và phù hợp với sự thay đổi trong tình hình mới.

- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ để nghe các báo cáo, kiến nghị của Ban điều hành, báo cáo của Ban kiểm soát, thảo luận thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách...trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

- Tổ chức các phiên họp đột xuất để giải quyết các công việc phát sinh theo thẩm quyền của HĐQT được quy định trong Điều lệ hoạt động của Tổng Công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng; tập trung đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị theo hướng tự động hóa cao, tiên tiến, hiện đại; tích cực quản trị dòng tiền, giảm thiểu rủi ro tài chính, xây dựng giải pháp, chiến lược nguồn tài chính cho công tác đầu tư chiều sâu và đào tạo nguồn nhân lực.

- Tăng cường kiểm tra giám sát định kỳ, đột xuất để đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, tuân thủ các quy định của pháp luật cũng như các Quy chế nội bộ của Tổng Công ty.

- Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống cho người lao động, đảm bảo trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường, tiến đến sản xuất xanh toàn hệ thống.

2. Định hướng quy hoạch phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2022-2030:

2.1. Mục tiêu:

- Xây dựng, phát triển để ổn định và bền vững các năng lực sản xuất cốt lõi; Đảm bảo hệ điều hành tiệm cận với thông lệ và phù hợp với sự phát triển của công nghệ; Thị trường phát triển cân đối để đảm bảo vị trí quan trọng trong chuỗi giá trị sản phẩm Dệt may toàn cầu; Trở thành một trụ cột quan trọng của Tập đoàn để phát triển ngành Dệt May tại khu vực miền Trung.

- Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng các mặt hàng có hiệu quả cao và tiến đến sản xuất trọn gói các sản phẩm dệt may theo các tiêu chuẩn sản xuất xanh, tự động hóa, hướng đến phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

- Mở rộng quy mô và ngành nghề hoạt động của Tổng Công ty theo hướng tập trung vào các ngành nghề thương mại, dịch vụ có liên quan cộng hưởng với ngành dệt may, phù hợp với năng lực của Tổng Công ty và quy hoạch phát triển chung của thành phố Đà Nẵng.

- Chuyển đổi số hoàn toàn mô hình kinh doanh và quản trị của Tổng Công ty để tối ưu hóa hoạt động và hiệu quả của doanh nghiệp, tạo ra kiến trúc công nghệ mở và linh hoạt, phù hợp với các yêu cầu và quy định trong tương lai về Doanh nghiệp số và Nhà máy thông minh.

- Nâng cao thu nhập và hình ảnh của người lao động, xây dựng đội ngũ CBCNV văn hóa, lành nghề với tinh thần đổi mới sáng tạo và học tập suốt đời để đáp ứng nhu cầu phát triển. Mục tiêu đến năm 2030, tổng số lao động của Tổng Công ty là 12.000 người với 100 cán bộ quản lý chủ chốt giỏi chuyên môn nghiệp vụ, thành thạo ngoại ngữ và sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ.

DỰ THẢO

- Tạo giá trị bền vững cho cổ đông thông qua hoạt động tài chính minh bạch và tính thanh khoản cao của cổ phiếu HTG trên thị trường chứng khoán.
- Quy mô năng lực may, sợi đến năm 2030:
 - + Ngành May: đến 2025 đạt quy mô 185 chuyên, đến 2030 đạt quy mô 220 chuyên.
 - + Ngành Sợi: đến 2025 đạt quy mô 13 vạn cọc sợi, tiến đến năm 2030 đạt quy mô 20 vạn cọc sợi.
- + Tham gia với Tập đoàn và các đơn vị trong ngành để sản xuất vải dệt kim cung ứng cho ngành May.
- Doanh thu đến 2025 đạt 6.000 tỷ đồng, đến 2030 đạt 10.000 tỷ đồng.
- Vốn điều lệ đến năm 2025 đạt 500 tỷ đồng và đến năm 2030 đạt 1.000 tỷ đồng.

2.2. Các giải pháp:

- Triển khai thực hiện hiệu quả chiến lược sản xuất kinh doanh gắn với chiến lược chuyển đổi số đến năm 2030.
- Thuê đơn vị tư vấn có uy tín cùng với Tổng Công ty nghiên cứu và xây dựng quy hoạch phát triển Tổng Công ty đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2040.
- Nghiên cứu phương án hợp tác đầu tư, liên kết kinh doanh, hoạt động mua bán sáp nhập (M&A) để tăng nhanh quy mô và hiệu quả. Thành lập các công ty cổ phần do Tổng Công ty chi phối để thu hút nguồn lực bên ngoài, thúc đẩy đầu tư.
- Tìm kiếm các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực logistics có sẵn các nguồn lực về phương tiện, thiết bị và con người nhưng triển khai hoạt động chưa hiệu quả và tính toán phương án mua bán, sáp nhập để tận dụng các nguồn lực này.
- Đánh giá năng lực của các đơn vị trong ngành để nghiên cứu hình thức đầu tư tài chính phù hợp vừa đảm bảo công tác mở rộng, phát triển vừa tiết giảm được thời gian và các nguồn lực đầu tư khác.
- Nghiên cứu, đầu tư và hợp tác với các đơn vị đầu ngành sản xuất công nghiệp phụ trợ dệt may để từng bước tiến đến sản xuất trọn gói sản phẩm dệt may của Tổng Công ty phù hợp với chiến lược “Một điểm đến – One Stop” của Tập đoàn.
- Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý sản xuất, kinh doanh và tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị tự động hóa để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh.
- Triển khai hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo nguồn lợi nhuận tái đầu tư và chia cổ tức cho các cổ đông bằng tiền và cổ phiếu, phát hành thêm cổ phần tăng vốn điều lệ của Tổng Công ty để đảm bảo cân đối nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu mở rộng phát triển của Tổng Công ty.
- Xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển của Tổng Công ty thông qua công tác đào tạo, tuyển dụng và quy hoạch nguồn cán bộ. Thực hiện công tác luân chuyển cán bộ chủ chốt tại các vị trí công việc tương đồng và bổ trợ nhau để cán bộ giỏi về chuyên môn, có kiến thức bao quát về hoạt động sản xuất kinh doanh, có sự đồng cảm với người lao động, hướng đến xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt từ cấp Phó phòng/phó Giám đốc trở lên là 72 người, mục tiêu đến 2030 là 100 cán bộ chủ chốt trên tổng số 12.000 lao động theo mục tiêu phát triển.
- Đào tạo cán bộ dự nguồn, cán bộ quản lý theo nhu cầu của cá nhân thông qua các khóa học của Tập đoàn, của các Trường, Trung tâm, trao đổi nhân sự giữa các đơn vị của Tập

DỰ THẢO

đoàn...khoán ngân sách đào tạo cho các CBNV để bổ sung các chương trình học và khắc phục điểm yếu về chuyên môn.

- Tập trung chăm lo, cải thiện đời sống, thu nhập của người lao động để xây dựng và bảo toàn nguồn nhân lực tinh, gọn cho mục tiêu phát triển của Tổng Công ty, tiếp tục duy trì và phát triển Văn hóa Doanh nghiệp ngày càng rõ nét.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2021 và chương trình hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và định hướng chiến lược quy hoạch phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2022-2030, kính báo cáo Hội đồng quản trị xem xét quyết định.

Trân trọng cảm ơn!

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Trị

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Về kết quả thẩm tra hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của
Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội.
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Tổ chức, hoạt động và qui chế quản trị nội bộ của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ.
- Căn cứ Báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 của Ban điều hành Tổng công ty.
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Ban kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm tra hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ. Báo cáo gồm 8 phần:

1. *Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021*
2. *Thù lao của Ban kiểm soát*
3. *Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị*
4. *Đánh giá hoạt động của Ban điều hành*
5. *Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các Cổ đông*
6. *Khuyến nghị của Ban kiểm soát*
7. *Phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2022*
8. *Đề xuất đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022*

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2021

Ban kiểm soát gồm có 03 thành viên, trên cơ sở quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, mỗi thành viên phụ trách những công việc phù hợp với kinh nghiệm chuyên môn nên đã thực hiện tốt trách nhiệm của Ban kiểm soát theo Điều lệ của Tổng Công ty. Hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2021 gồm các nội dung sau:

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng Công ty, kiểm tra hoạt động sản xuất của các đơn vị trong toàn Tổng công ty trong việc thực hiện các nội dung của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã thông qua.
- Ban kiểm soát tổ chức họp hằng quý có đầy đủ các thành viên tham gia, nội dung các cuộc họp thông qua báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

DỰ THẢO

quý, năm của Tổng Công ty, thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Đại diện Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư và tài chính, đồng thời tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn được giao.

- Thăm tra báo cáo tài chính quý, năm 2021 của Tổng công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Ban kiểm soát thường xuyên giám sát hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ, phối hợp với Ban kiểm soát nội bộ rà soát việc xây dựng và thực hiện các quy chế, đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiến nghị và cảnh báo sớm nguy cơ tiềm ẩn có thể xảy ra; phối hợp với Ban quản trị rủi ro để nhận diện các rủi ro trọng yếu để tăng cường công tác kiểm soát rủi ro.

II. THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2021, thù lao của Ban kiểm soát thực hiện đúng theo quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua. Mức thù lao cụ thể được thể hiện chi tiết theo Báo cáo của Ban điều hành đã trình đại hội.

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Ngành dệt may Việt Nam sau thời gian thực hiện giãn cách xã hội, đình trệ sản xuất do đợt dịch COVID-19 bùng phát lần thứ tư; đặc biệt tại các tỉnh thành phía Nam, đến cuối năm 2021 đã dần ổn định lại nhịp độ sản xuất. Tình hình sản xuất kinh doanh Tổng công ty cũng chịu nhiều tác động tiêu cực của dịch bệnh như ảnh hưởng của đứt gãy chuỗi cung ứng nguyên phụ liệu, lao động thiếu hụt khó tuyển dụng, phát sinh nhiều chi phí để duy trì sản xuất theo phương án “3 tại chỗ” cho người lao động; tình trạng thiếu container rỗng và chi phí logistic còn tăng cao... Nhưng Hội đồng quản trị đã nhạy bén và có những quyết định kịp thời trong chỉ đạo điều hành và điều chỉnh đầu tư, từ đó khắc phục được những bất lợi, giữ vững sản xuất và giúp Tổng công ty thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu theo tinh thần của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

- Trên cơ sở các nội dung đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị đã ban hành 25 Nghị quyết với các nội dung nằm trong trách nhiệm và thẩm quyền, quyết định các chủ trương đầu tư phù hợp với nhu cầu sản xuất, trong đó có việc chấp thuận chủ trương đầu tư giá mua may Quảng Ngãi để thuận lợi cho công tác đầu tư mở rộng sản xuất; gia hạn tiến độ thực hiện các dự án đầu tư do ảnh hưởng dịch Covid 19... Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ Tổng Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hằng quý theo quy định của Điều lệ Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm là phù hợp với quy định pháp luật, tuân thủ đúng quy định tại điều

DỰ THẢO

lệ và quy chế hoạt động, đáp ứng kịp thời theo yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

2. Đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ:

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, công tác kiểm toán nội bộ được duy trì thực hiện thường xuyên. Năm 2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh, được sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nội bộ đã thay thế một số nội dung trong kế hoạch kiểm toán để đảm bảo vừa tiếp tục thực hiện được nhiệm vụ, vừa đảm bảo công tác phòng chống dịch, qua đó góp phần ngăn ngừa và hạn chế rủi ro cho Tổng Công ty.

- Ban kiểm soát nội bộ đã làm tốt chức năng kiểm tra, giám sát tính tuân thủ các nội quy, quy định, quy trình quản lý đã được ban hành bởi Tổng công ty và các văn bản pháp luật của Nhà nước.

- Đồng thời báo cáo kịp thời cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành các hạn chế, thiếu sót thông qua công tác kiểm toán hoạt động, kiểm toán tài chính của từng đơn vị.

- Và đã thực hiện công tác giám sát khắc phục một cách thường xuyên chặt chẽ theo từng nội dung kiến nghị của các đơn vị nhằm khắc phục kịp thời và triệt để các hạn chế.

IV. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2021, tuy thị trường ngành Dệt May Việt Nam nói chung và Tổng công ty nói riêng đang đứng trước nhiều cơ hội phát triển lớn, nhưng đại dịch diễn biến phức tạp và đã tác động tiêu cực đến hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Ban điều hành Tổng công ty với tinh thần đoàn kết, thống nhất cao, đã đề ra nhiều giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty như tăng cường công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; thực hiện phương án sản xuất “3 tại chỗ”; tổ chức sản xuất theo hướng tối đa năng suất; đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư... do đó đã duy trì ổn định công tác sản xuất, tạo việc làm và đảm bảo tăng thu nhập để giữ chân người lao động, cộng với sự ủng hộ, nỗ lực của tập thể người lao động nên kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2021 đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu mà Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã giao.

Nổi trội trong năm 2021 là hiệu quả ngành Sợi tăng mạnh; tỷ trọng lợi nhuận ngành Sợi/Lợi nhuận hợp nhất tăng 32% so với cùng kỳ, trong đó tỷ trọng lợi nhuận ngành sợi/Lợi nhuận riêng tăng 15% so với cùng kỳ.

1. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2021 của Tổng Công ty

- ✓ Doanh thu hợp nhất đạt 3,863 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2020, đạt 111% so với nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021.
- ✓ Kim ngạch xuất khẩu: đạt 224 triệu USD, tăng 20% so với năm 2020, đạt 109% so với nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021.
- ✓ Lợi nhuận hợp nhất đạt 221.42 tỷ đồng, tăng 216% so với năm 2020, đạt 295% so với nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021, trong đó:

+Lợi nhuận ngành May đạt 101.42 tỷ đồng, tăng 87% so với năm 2020; Lợi nhuận ngành Sợi đạt 120 tỷ đồng, tăng 655% so với năm 2020.

DỰ THẢO

- ✓ Lợi nhuận riêng đạt 183 tỷ đồng, tăng 184% so với năm 2020, đạt 262% so với nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021, trong đó:
 - + Lợi nhuận ngành May đạt 110.2 tỷ đồng, tăng 126% so với năm 2020; Lợi nhuận ngành Sợi đạt 72.87 tỷ đồng, tăng 362% so với năm 2020.
- ✓ Về chi trả cổ tức năm 2020: từ tháng 4 năm 2021, Tổng Công ty đã tiến hành chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền cho cổ đông hiện hữu, với tỷ lệ chi trả 15%/ vốn điều lệ tương ứng 1.500 đồng/cổ phần. Tổng số tiền cổ tức năm 2020 đã chi trả cho cổ đông đạt hơn 99%, tương đương 33.63 tỷ đồng.
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021 dự kiến là 37%/vốn điều lệ, trong đó chi trả bằng tiền là 10% và chi trả bằng cổ phiếu là 27%, tăng 147% so với năm 2020 và tăng 147% so với nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021.

2. Kết quả giám sát tình hình tài chính

2.1 Đánh giá về việc thực hiện chế độ kế toán và lập báo cáo tài chính:

- Các Báo cáo tài chính được lập theo quý, năm và được công bố đầy đủ, đúng hạn, công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu của cơ quan hữu quan và nhà đầu tư.
- Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2021 kết thúc ngày 31/12/2021, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam. Ban kiểm soát ghi nhận báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2.2 Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	So sánh	
			Tuyệt đối	Tương đối
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN	1,605,616	963,187	642,428	167%
Tiền và các khoản tương đương tiền	58,586	44,218	14,368	132%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	119,955	24,358	95,597	492%
Các khoản phải thu ngắn hạn	528,809	343,223	185,586	154%
Hàng tồn kho	857,148	514,037	343,111	167%
Tài sản ngắn hạn khác	41,117	37,352	3,765	110%
TÀI SẢN DÀI HẠN	735,149	788,050	(52,901)	93%
Các khoản phải thu dài hạn	3,959	1,165	2,794	340%
Tài sản cố định	672,855	737,826	(64,971)	91%
Tài sản dở dang dài hạn	14,352	4,181	10,171	343%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	16,439	14,874	1,565	111%
Tài sản dài hạn khác	27,544	30,005	(2,461)	92%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2,340,765	1,751,237	589,527	134%
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	1,686,966	1,273,248	413,718	132%
Nợ ngắn hạn	1,374,869	946,954	427,915	145%
Nợ dài hạn	312,097	326,293	(14,196)	96%

DỰ THẢO

VỐN CHỦ SỞ HỮU	653,799	477,990	175,809	137%
Vốn chủ sở hữu	653,799	477,990	175,809	137%
<i>Vốn cổ phần</i>	236,250	225,000	11,250	105%
<i>Vốn khác của chủ sở hữu</i>	1,176		1,176	
<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	140,964	131,581	9,382	107%
<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	234,647	93,703	140,944	250%
<i>Lợi ích cổ đông không kiểm soát</i>	40,762	27,705	13,057	147%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2,340,765	1,751,237	589,527	134%

Qua bảng số liệu trên cho thấy kết thúc năm tài chính 2021:

- ❖ Tổng tài sản là 2,340 tỷ đồng, tăng 34% tương ứng tăng 589 tỷ đồng so với năm 2020, chi tiết:
 - Tài sản ngắn hạn là 1,605 tỷ đồng, tăng 67% tương ứng tăng 642 tỷ đồng so với năm 2020.
 - + Các khoản phải thu ngắn hạn là 528 tỷ đồng, tăng 54% tương ứng tăng 185 tỷ đồng so với năm 2020. Trong đó, khoản phải thu ngắn hạn khách hàng là 485 tỷ đồng, tăng 157 tỷ đồng so với năm 2020 do khách hàng giãn lịch thanh toán nợ và đến cuối năm lịch thanh toán của khách hàng chưa đến kỳ trả nợ, tuy nhiên vẫn còn nợ quá hạn phát sinh là 8.65 tỷ đồng và TCT đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo đúng qui định với số tiền dự phòng là 7.21 tỷ đồng.
 - + Hàng tồn kho là 857 tỷ đồng, tăng 67% tương ứng tăng 343 tỷ đồng so với năm 2020. Trong đó, nguyên vật liệu, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang và thành phẩm là 858 tỷ đồng, tăng 65% tương ứng tăng 338 tỷ đồng so với năm 2020; dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 0.9 tỷ đồng, giảm hơn 4 tỷ đồng so với năm 2020 do đã xuất bán được lượng tồn kho đã trích lập năm 2020.
 - Tài sản dài hạn là 735 tỷ đồng, giảm 7% tương ứng giảm 52 tỷ đồng so với năm 2020. Trong đó, tài sản dở dang dài hạn là 14 tỷ đồng, tăng 10 tỷ đồng so với năm 2020; tài sản cố định là 672 tỷ đồng, giảm 9% tương ứng giảm 64 tỷ đồng so với năm 2020.
- ❖ Tổng nguồn vốn là 2,340 tỷ đồng, tăng 34% tương ứng tăng 589 tỷ đồng so với năm 2020, chi tiết:
 - Nợ phải trả là 1,686 tỷ đồng, tăng 32% tương ứng tăng 413 tỷ đồng so với năm 2020.
 - + Nợ ngắn hạn là 1,374 tỷ đồng, tăng 45% tương ứng tăng 427 tỷ đồng so với năm 2020. Trong đó Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn là 553 tỷ đồng, tăng 210 tỷ đồng so với năm 2020; phải trả người lao động là 328 tỷ đồng, tăng 84 tỷ đồng so với năm 2020.
 - + Nợ dài hạn là 312 tỷ đồng, giảm 4% tương ứng giảm 14 tỷ đồng so với năm 2020. Trong đó Vay và nợ thuê tài chính dài hạn là 301 tỷ đồng, giảm 14 tỷ đồng so với năm 2020.
 - Vốn Chủ sở hữu là 653 tỷ đồng, tăng 37% tương ứng tăng 175 tỷ đồng so với năm 2020. Trong đó Vốn góp của chủ sở hữu tăng 11.25 tỷ đồng; Quỹ đầu tư phát triển là 140 tỷ đồng, tăng 9 tỷ đồng so với năm 2020; Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là 234 tỷ đồng, tăng 150% tương ứng tăng 140 tỷ đồng so với năm 2020.

2.3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2020	So sánh	
	triệu đồng	triệu đồng	Tuyệt đối	Tương đối
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3,863,899	3,257,214	606,685	119%
Các khoản giảm trừ doanh thu	389	949	(560)	41%
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	3,863,510	3,256,264	607,245	119%
Giá vốn hàng bán	3,419,667	2,992,286	427,380	114%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	443,843	263,978	179,865	168%
Doanh thu hoạt động tài chính	39,006	23,983	15,022	163%
Chi phí tài chính	28,373	29,793	(1,421)	95%
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	<i>17,397</i>	<i>21,999</i>	<i>(4,602)</i>	<i>79%</i>
Phân lãi/lỗ trong công ty liên kết	2,867	2,566	301	112%
Chi phí bán hàng	118,787	81,032	37,755	147%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	120,010	109,525	10,485	110%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	218,546	70,176	148,369	311%
Thu nhập khác	4,495	2,917	1,579	154%
Chi phí khác	1,611	2,973	(1,362)	54%
Lợi nhuận khác	2,884	(56)	2,941	5205%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	221,430	70,120	151,310	316%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	19,978	7,881	12,097	253%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	201,452	62,239	139,213	324%

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 như sau:

- Doanh thu hợp nhất đạt 3,863 tỷ đồng, tăng 19% tương ứng tăng 606 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2020
- Lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 221.42 tỷ đồng, tăng 216% tương ứng tăng 151 tỷ đồng so với năm 2020
- Về công tác quản lý và kiểm soát chi phí năm 2021:
 - Công tác kiểm soát chi phí của Tổng công ty được chú trọng từ khâu sản xuất đến bán hàng và quản lý, tỷ trọng chi phí/ doanh thu của hầu hết các loại chi phí đều giảm hơn so với cùng kỳ, giảm từ 0.18% đến 3.38%. Đáng lưu ý là chi phí lãi vay năm 2021 giảm hơn so với cùng kỳ, theo báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 thì tỷ lệ chi phí lãi vay/doanh thu giảm 0.23% so với cùng kỳ, tương ứng số tuyệt đối của chi phí lãi vay giảm 4.6 tỷ đồng(chủ yếu là giảm ở chi phí lãi vay dài hạn), lãi suất vay Usd ngắn hạn năm 2021 khá tốt, duy trì từ 1.3%/ năm đến 1.6 %/năm.
 - Công tác thu hồi công nợ bán hàng, công tác hoàn thuế GTGT được Ban điều hành chú trọng, đến cuối tháng 12 tháng 2021 đã hoàn tiền thuế giá trị gia tăng của 12 kỳ thuế, từ kỳ thuế T11 năm 2020 đến kỳ thuế tháng 10 năm 2021, tổng số tiền hoàn thuế là 109 tỷ đồng(tương đương cùng kỳ).
 - Tuy nhiên cũng có một số chi phí phát sinh tăng so với cùng kỳ như sau:
 - ✓ Chi phí vận chuyển thành phẩm Sợi xuất khẩu tăng hơn 38 tỷ đồng do tình trạng thiếu cont rỗng trên thế giới, hãng tàu cắt giảm chuyến và tăng giá vận chuyển quốc tế lên gấp hơn 5 lần so với năm 2020.

DỰ THẢO

- ✓ Chi hỗ trợ các cơ quan hữu quan, chi phí phòng chống dịch Covid 19 tăng hơn 2 tỷ đồng.
- ✓ Chi phí ăn ca phát sinh thêm để tăng chất lượng bữa ăn cho người lao động tham gia sản xuất tăng hơn 4 tỷ đồng.
- ✓ Chi phí thuê tài sản từ các nhà cung cấp bên ngoài để đáp ứng nhu cầu sản xuất tăng 4 tỷ đồng do đơn vị phải thuê thiết bị chuyên dùng để sản xuất đơn hàng không đúng chuyên môn hóa để duy trì sản xuất liên tục, ổn định việc làm cho người lao động.

2.4. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020	So sánh(2021-2020)
1. Chỉ tiêu thanh toán				
- Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	1.17	1.02	0.15
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.54	0.47	0.07
- Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	2.58	2.66	(0.08)
2. Chỉ tiêu hoạt động				0.00
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4.99	5.30	(0.31)
<i>Ngày tồn kho bình quân</i>	Ngày	72	68	4
Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	8.81	10.92	(2.12)
<i>Ngày thu tiền bình quân</i>	Ngày	41	33	8
Vòng quay các khoản phải trả	Vòng	2.31	2.33	(0.02)
<i>Ngày trả tiền bình quân</i>	Ngày	156	154	2
Vòng quay vốn lưu động	Vòng	3.01	3.41	(0.40)
<i>Ngày luân chuyển vốn lưu động</i>	Ngày	120	106	14
3. Chỉ tiêu hiệu quả				
- Tỷ suất Lợi nhuận ròng/Doanh thu(ROS)	%	5.21%	1.91%	3.30%
- Tỷ suất Lợi nhuận ròng/Tài sản(ROA)	%	9.85%	3.53%	6.31%
- Tỷ suất Lợi nhuận ròng /Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	35.60%	12.97%	22.63%
- Tỷ suất Lợi nhuận ròng /Vốn điều lệ	%	87.35%	27.66%	59.69%

Nhận xét của Ban kiểm soát:

- **Về chỉ tiêu thanh toán**
 - Hệ số thanh toán hiện hành là 1.17 lần, tăng hơn cùng kỳ là 0.15 lần, chỉ số này tốt.
 - Hệ số thanh toán nhanh là 0.54 lần, tăng hơn cùng kỳ là 0.07 lần, chỉ số này tốt.
 - Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu là 2.58 lần, giảm hơn cùng kỳ là 0.08 lần, chỉ số này tốt.
- **Về chỉ tiêu hoạt động**
 - Vòng quay hàng tồn kho là 4.99 vòng, giảm 0.31 vòng so với cùng kỳ làm cho ngày tồn kho bình quân tăng 4 ngày, chỉ số này tốt.
 - Vòng quay khoản phải thu là 8.81 vòng, giảm 2.12 vòng so với cùng kỳ làm cho ngày thu tiền bình quân tăng 8 ngày, chỉ số này không tốt do ảnh hưởng của Covid 19 một số khách hàng lớn vẫn tiếp tục xin giãn thời gian thanh toán nợ.
 - Vòng quay khoản phải trả là 2.31 vòng, giảm 0.02 vòng so với cùng kỳ làm cho ngày trả tiền bình quân tăng 2 ngày, chỉ tiêu này tốt.
 - Vòng quay vốn lưu động là 3.01 vòng, giảm 0.4 vòng so với cùng kỳ làm cho ngày luân chuyển vốn lưu động tăng 14 ngày, chỉ tiêu này tương đối.

- **Chỉ tiêu hiệu quả**

- Tỷ suất lợi nhuận ròng/doanh thu (ROS) là 5.21%, tăng 3.3% so với cùng kỳ.
- Tỷ suất lợi nhuận ròng/Tài sản (ROA) là 9.85%, tăng 6.31% so với cùng kỳ.
- Tỷ suất lợi nhuận ròng/vốn chủ sở hữu (ROE) là 35.6%, tăng 22.63% so với cùng kỳ.
- Tỷ suất lợi nhuận ròng/vốn điều lệ là 87.35%, tăng 59.69% so với cùng kỳ.

Nhìn chung, qua phân tích các chỉ tiêu tài chính năm 2021 Ban kiểm soát đánh giá tình hình tài chính của Tổng công ty đang được duy trì ổn định và lành mạnh, công tác quản lý và sử dụng vốn lưu động đang được kiểm soát hiệu quả. Các hệ số thanh toán của Tổng công ty đang ở mức an toàn cho thấy Tổng công ty có thể đảm bảo thanh toán được các khoản nợ ngắn hạn. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ.

2.5 Công tác đầu tư:

Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch covid -19, Tổng công ty chỉ lựa chọn một số dự án trọng điểm được chuyển tiếp từ năm 2020 và năm 2021 để tập trung triển khai hoàn thành kịp tiến độ, kết hợp với đầu tư chiều sâu các thiết bị ngành may, sợi; đầu tư các hệ thống phụ trợ để góp phần phục vụ cho nhu cầu sản xuất ở các đơn vị của toàn Tổng công ty. Bên cạnh đó, đã triển khai Dự án Xây dựng chiến lược kinh doanh gắn với chuyển đổi số của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ giai đoạn 2020-2030 để triển khai thực hiện công tác sản xuất kinh doanh hiệu quả theo định hướng của Tổng công ty.

Tổng mức đầu tư trong năm 2021 là 135 tỷ đồng. Các dự án còn lại chưa được thực hiện theo kế hoạch đầu tư của năm 2021, đã được Tổng công ty xin điều chỉnh kế hoạch triển khai ở năm 2022-2023.

Nhìn chung công tác đầu tư năm 2021, HĐQT đã chỉ đạo đúng hướng, có trọng tâm, trọng điểm. Ban điều hành có nhiều giải pháp tiết kiệm và đã phát huy hiệu quả các dự án đầu tư.

V. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

- ❖ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành của Tổng công ty phối hợp hoạt động theo các nguyên tắc sau:

- ✓ Luôn vì lợi ích chung của Tổng công ty;
- ✓ Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của pháp luật và Tổng công ty.
- ✓ Làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên trao đổi nhằm cùng nhau tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn.

- ❖ Theo đó, Ban kiểm soát đánh giá sự phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trong năm 2021 như sau:

- Hằng quý, năm Ban kiểm soát được mời tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và đều có thực hiện công tác đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban điều hành những vấn đề còn tồn tại. Những kiến nghị của Ban kiểm soát đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

DỰ THẢO

- Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban điều hành tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các tài liệu và thông tin về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Tổng Công ty trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
- Giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ cộng tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Tổng Công ty, của cổ đông và tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và các quy chế nội bộ.
- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, thường xuyên trao đổi để cùng bàn phương án tháo gỡ khó khăn trên tinh thần vì lợi ích chung của Tổng Công ty, của cổ đông và của người lao động. Do đó đã thực hiện hoàn thành xuất sắc toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty đã quyết nghị.
- Trong năm 2021, Ban kiểm soát chưa nhận được đơn thư yêu cầu kiểm tra hay khiếu nại nào của cổ đông gửi về Ban kiểm soát.

VI. KHUYẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm 2022 dự báo tình hình dịch bệnh COVID-19 tại Việt Nam và thế giới sẽ giảm, khả năng kiểm soát dịch tốt hơn, ngành dệt may Việt Nam đã ghi nhận nhiều tín hiệu tích cực. Theo đó, các thị trường lớn như Mỹ, Liên minh châu Âu (EU)... đã mở cửa trở lại. Đặc biệt, Việt Nam đã áp dụng chính sách thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 để vừa phục hồi và phát triển kinh tế. Tuy nhiên tình hình xung đột Nga-Ukraine và dịch bệnh Covid còn tiếp diễn và còn tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2022.

Đề nghị Ban điều hành Tổng Công ty tiếp tục nghiên cứu thêm nhiều giải pháp linh hoạt để giảm thiểu tác động tiêu cực, đảm bảo sản xuất hiệu quả, phân đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch đã đề ra, cụ thể như sau:

2.1 Công tác thị trường cũng cần chú trọng khi Tổng công ty vẫn còn có thể đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức lớn như giá nguyên liệu đầu vào của ngành dệt may như Bông xơ vải còn biến động, tình trạng thiếu container rỗng và chi phí logictis vẫn còn tăng cao, chi phí nhân công tăng... Chú trọng công tác mở rộng thị trường mới, thị trường thời trang nội địa. Tập trung cải tiến sản xuất để tăng năng suất, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, chuẩn hóa hệ thống sản xuất, hệ thống quản lý chất lượng để nâng cao chất lượng sản phẩm.

2.2 Triển khai thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm, cần thiết phục vụ công tác sản xuất, khai thác tối đa năng lực của thiết bị để đạt hiệu quả tốt nhất, đầu tư thiết bị tự động, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý.

2.3 Chú trọng công tác quản trị dòng tiền, quản trị hàng tồn kho, quản trị công nợ, khai thác và đảm bảo đủ nhu cầu về vốn lưu động để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Chú trọng công tác thực hành tiết kiệm từ khâu quản lý đến khâu sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh.

2.4 Đề nghị tiếp tục thực hiện tốt các phương án phòng chống dịch Covid theo hướng thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 để vừa phục hồi và phát triển kinh

DỰ THẢO

tế. Chăm lo tốt hơn nữa cho đời sống của người lao động toàn Tổng công ty để giữ chân và thu hút lao động, đảm bảo đủ nguồn lực lao động theo nhu cầu của các đơn vị để phục vụ tốt nhất cho công tác sản xuất. Chú trọng công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm phát huy năng lực, tính sáng tạo, sử dụng hợp lý các nguồn lực đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững của Tổng Công ty.

2.5 Tăng cường vai trò kiểm tra giám sát của bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro nhằm phát hiện và giảm thiểu tác động tiêu cực đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

VII. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Ban kiểm soát là cơ quan thay mặt Đại hội đồng Cổ đông thực hiện giám sát hoạt động, đánh giá công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành theo đúng các qui định trong Điều lệ Tổng Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông theo nguyên tắc độc lập, khách quan, trung thực vì lợi ích của Cổ đông và vì lợi ích của Người lao động.

Năm 2022 cũng là một năm đầy thách thức, khó khăn đối với Tổng công ty, phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát gồm các nội dung chính sau:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính 06 tháng, năm của Tổng Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm để ngăn ngừa thiệt hại cho Tổng Công ty
- Tham dự và tham gia thảo luận, kiến nghị tại các cuộc họp Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Tổng Công ty.
- Thực hiện những công việc khác theo yêu cầu của HĐQT và của các cổ đông.

VIII. ĐỀ XUẤT ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tổ chức kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 của Tổng Công ty là Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Kim Khanh

Đà Nẵng, 16 tháng 4 năm 2022

QUY CHẾ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Nhiệm kỳ (2022 – 2027)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ;

Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ quy định Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị (HDQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2022 – 2027 như sau:

Điều 1: Nguyên tắc bầu cử:

1. Bầu cử đúng Luật, đúng Điều lệ, đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
2. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.
3. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

Điều 2: Điều kiện đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết tại thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền đề cử, ứng cử thành viên để bầu thành viên HDQT nhiệm kỳ 2022 - 2027. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 07 ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 ứng viên;
- 1. Hồ sơ ứng cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội.
- 2. Dựa trên hồ sơ đề cử hoặc ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn tại Điều 2 và Điều 4 Quy chế này và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 3: Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị:

1. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 là 05 thành viên.
2. Thành viên Hội đồng Quản trị phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

Điều 4: Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:

1. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 là 03 thành viên.
2. Thành viên Ban Kiểm soát phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp.

Điều 5: Phương thức bầu cử.

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. (theo Điều 148 khoản 3 Luật Doanh nghiệp).

Điều 6: Quy định về phiếu bầu.

1. *Phiếu bầu hợp lệ*: là phiếu in sẵn, do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu “Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ”. Trên mỗi lá phiếu có mã số cổ đông, tổng số cổ phần (sở hữu và được ủy quyền) và tổng số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS.
2. *Phiếu bầu không hợp lệ* là:
 - Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra theo quy định;
 - Phiếu không bầu ai (phiếu trắng); gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Phiếu bầu quá số lượng thành viên HĐQT và BKS do Đại hội đồng cổ đông 2022 thông qua;
 - Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó sở hữu hoặc được ủy quyền.

Điều 7: Bỏ phiếu.

1. Cổ đông có thể phân phối số phiếu cho ứng viên mình chọn theo số phiếu hoặc phân phối đều cho các ứng viên được chọn. Trường hợp phân phối đều, cổ đông không cần điền số phiếu bầu mà chỉ cần lựa chọn các ứng viên bằng cách đánh dấu “X” vào ô bầu chọn ứng viên.
2. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy ủy quyền*), người được ủy quyền vẫn có đầy đủ quyền biểu quyết. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì trực tiếp gặp Ban tổ chức để được đổi lại phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 8: Kiểm phiếu.

1. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
3. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.
4. Ban kiểm phiếu phải kiểm tra tính hợp lệ của từng lá phiếu, kiểm tra lần lượt từng lá phiếu và ghi lại kết quả.

DỰ THẢO

5. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (*theo phương thức bầu dồn phiếu*), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS.
6. Toàn bộ lá phiếu kiểm xong phải được niêm phong và bàn giao lại cho Chủ tọa Đại hội.

Điều 9: Quy định người trúng cử vào HĐQT và BKS.

1. Người trúng cử thành viên HĐQT và thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại quy chế này.
2. Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng thì ứng cử viên nào sở hữu cổ phần hoặc sở hữu số cổ phần nhiều hơn sẽ là người trúng cử; trong trường hợp cả hai ứng cử viên không sở hữu cổ phần thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 10: Ban kiểm phiếu và trách nhiệm của Ban kiểm phiếu.

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua.
2. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm tra kết quả bầu cử một cách khách quan, chính xác và lập biên bản kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử được công nhận sau khi thông qua Biên bản bầu cử tại Đại hội.
3. Ban kiểm phiếu phải cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả bầu cử.

Điều 11: Giải quyết khiếu nại.

1. Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết.
2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử, nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật và Điều lệ Công ty.
3. Quy chế này gồm có 11 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua./.

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 4 năm 2022

CHỦ TỌA

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Số : 18/NQ-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HOÀ THỌ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hoà Thọ;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hoà Thọ ngày 16/4/2022.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY
QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thống nhất thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Doanh thu: 3,863 tỷ đồng
- Kim ngạch xuất khẩu: 224 triệu USD.
- Tổng lợi nhuận trước thuế:
 - + Hợp nhất: 221,4 tỷ đồng
 - + Công ty mẹ: 183 tỷ đồng

(Kèm theo báo cáo)

Điều 2. Thống nhất phương hướng, giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm 2022 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu: 4.200 tỷ đồng.
- Kim ngạch xuất khẩu: 230 triệu USD.
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 216 tỷ đồng.
Trong đó Công ty mẹ:
 - + Lợi nhuận trước thuế: 200 tỷ đồng.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức/vốn điều lệ: 20%.
- Kế hoạch đầu tư năm 2022.

(Kèm theo báo cáo)

Điều 3. Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2021. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam *(Kèm theo báo cáo)*.

Điều 4. Thống nhất thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Tổng Công ty:

- Doanh thu thuần năm 2021 (báo cáo kiểm toán riêng): 3.516.404.342.336 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021: 163.988.986.190 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 được phân phối: 131.988.986.190 đồng.

Trong đó:

- + Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất: 34.722.323.621 đồng.
- + Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 3.704.162.569 đồng.
- + Trích quỹ khen thưởng Ban điều hành: 500.000.000 đồng.

DỰ THẢO

- + Trích quỹ khen thưởng Ban điều hành vượt kế hoạch lợi nhuận giao (5% vượt kế hoạch): 5.650.000.000 đồng
- + Chia cổ tức: 87.412.500.000 đồng.
- Tỷ lệ chi cổ tức: 37%/vốn điều lệ, trong đó: 10% bằng tiền và 27% bằng cổ phiếu
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối để đầu tư: 32.000.000.000 đồng

Điều 5. Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và định hướng kế hoạch hoạt động năm 2022 (Kèm theo báo cáo).

Điều 6. Thống nhất thông qua báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2021 của Ban kiểm soát Tổng Công ty (Kèm theo Báo cáo).

Điều 7. Thống nhất thông qua nội dung quyết toán thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022.

Tổng thù lao dự kiến năm 2022 đảm bảo không vượt quá 2.052.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm hai mươi hai triệu đồng*). Mức chi lương và thù lao trên chưa bao gồm thuế TNCN, các khoản bổ sung tiền lương theo quy định của Tổng Công ty. Tổng Công ty sẽ chi trả phần thuế TNCN phát sinh.

Điều 8. Thống nhất thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức cho cổ đông theo tỷ lệ quy định tại Điều 4 Nghị quyết này. (*Chi tiết theo phương án đính kèm*).

Điều 9. Thống nhất phê duyệt kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.

Điều 10. Thống nhất phương án chuyển sàn niêm yết cổ phiếu của Tổng Công ty từ Upcom sang sàn giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE).

Điều 11. Thống nhất và phê duyệt giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đối với Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ là 0% do Tổng Công ty thực hiện kinh doanh đối với ngành nghề “*Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, mã ngành 4719*” và ngành “*Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh, mã ngành 4722*” là các ngành nghề thuộc danh mục chưa được tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Điều 12. Thống nhất tăng vốn điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để chia cổ tức cho cổ đông của Tổng Công ty và thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên bản điều lệ của Tổng Công ty.

- Thống nhất bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty (*chi tiết ngành nghề bổ sung theo báo cáo đính kèm*).

- Thống nhất ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục điều chỉnh tăng vốn điều lệ, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho Tổng Công ty năm 2021 là Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Điều 14 Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty quyết định mọi vấn đề có liên quan trong việc tổ chức thực hiện và điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 15: Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành:

Hội đồng quản trị; Tổng giám đốc Tổng Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết này.

DỰ THẢO

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY HOÀ THỌ**

CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Ủy ban CKNN.
- Tập đoàn Dệt May VN.
- HĐQT, BKS, Ban ĐH.
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

Nguyễn Đức Trị

